

Bản án số: 16/2024/HC-ST
Ngày 15/4/2024
V/v: Khiếu kiện hành vi hành chính,
hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý
đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngữ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Kha

2. Ông Nguyễn Văn Thục

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Giáp Thị Thuỷ

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 97/2023/TLST-HC ngày 18 tháng 10 năm 2023, về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HC, ngày 01 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

+ **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1952; Địa chỉ: thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Bá Ngọc, Công ty luật TNHH số 1 Bắc Giang; Địa chỉ: Số 196 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (có mặt).

+ **Người bị kiện:** UBND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Do ông Hoàng Văn Thanh – Chủ tịch UBND đại diện theo pháp luật. Ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Thương - Phó Chủ tịch tham gia tố tụng. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Đỗ Thị Vân - Phó giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang và bà Phòng Thị Ngân – Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Chinh, sinh năm 1957. (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Văn Vui, sinh năm 1976. (có mặt)
3. Anh Nguyễn Văn Tươi, sinh năm 1979. (có mặt)
4. Anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1983. (có mặt)
5. Anh Nguyễn Anh Tú, sinh năm 1987. (có mặt)
6. Ông Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1947. (vắng mặt).
7. Bà Nguyễn Thị Khả, sinh năm 1947 (vắng mặt).

8. Anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1973 (vắng mặt).
9. Chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1977 (vắng mặt).
10. Anh Nguyễn Văn Nga, sinh năm 1982 (vắng mặt).
11. Anh Nguyễn Văn Nghĩa, sinh năm 1989 (vắng mặt).
12. Chị Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Đ địa chỉ: thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các văn bản trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Năm 2000, ông được UBND xã Tân Liễu bán cho 548,21m² đất thuộc thửa đất số 147, tờ bản đồ số 19, tại thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Ông đã nộp đủ tiền cho UBND xã, có phiếu thu tiền với số tiền nộp: 3.206.000 đồng. Sau khi mua gia đình ông đã xây dựng nhà ở và sử dụng ổn định từ đó đến nay không có tranh chấp.

Từ năm 2008 đến nay, gia đình ông đã nhiều lần làm hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đối với diện tích đất trên nhưng không được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy CNQSDĐ mà không rõ lý do.

Đến tháng 9/2022, trong quá trình hoàn thiện hồ sơ đăng ký cấp Giấy CNQSDĐ đối với thửa đất trên thì gia đình ông phát hiện năm 2008 gia đình ông Nguyễn Văn Hiền đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số QSDĐ/341/QĐ – UB ngày 31/12/2008. Diện tích đất ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Hiền đã chồng lấn lên phần đất mà gia đình nhà ông đang quản lý sử dụng. Vì vậy, ông khởi kiện đề nghị Tòa án:

1. Tuyên hủy Giấy CNQSDĐ số Đ761030 vào sổ cấp Giấy CNQSDĐ số H01376 QSDĐ/341/QĐ – UB do UBND huyện Yên Dũng cấp ngày 31/12/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn Hiền.

2. Yêu cầu Tòa án buộc UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông theo đúng diện tích đã được UBND xã Tân Liễu bán năm 2000 (Thửa đất số 147, tờ bản đồ số 19, diện tích 548,2m² bao gồm 458 m² đất ở nông thôn và 90,2 m² đất trồng cây lâu năm).

Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Giang chi nhánh huyện Yên Dũng trình bày:

1. Đối với yêu cầu tuyên Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ761030 do UBND huyện Yên Dũng cấp ngày 31/12/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn Hiền:

Căn cứ Đơn đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Ngọc Hiền, trú tại thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng được UBND xã Tân Liễu xác nhận ngày 15/5/2023 và Tờ trình số 1325/TTr-UBND ngày 17/11/2023 của UBND xã Tân Liễu về việc thu hồi giấy chứng nhận và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ ông Nguyễn Ngọc Hiền, thường trú tại thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;

Ngày 22/11/2023, UBND huyện Yên Dũng ban hành Quyết định số 1877/QĐ-UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ ông Nguyễn Ngọc Hiền, trú tại thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

- Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Yên Dũng đã cấp ngày 31/12/2008 số phát hành Đ 761030, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 01376QSĐĐ/341/QĐ-UB, với thông tin trên Giấy chứng nhận đã cấp như sau:

- Người sử dụng: Hộ ông Nguyễn Văn Hiền.

- Thửa đất số: 01; Tờ bản đồ: Trích do.

- Diện tích: 300,0 m² (Ba trăm phẩy không mét vuông).

- Địa chỉ thửa đất: Thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Mục đích sử dụng: T (đất ở): 300,0m².

- Thời hạn sử dụng: Lâu dài

- Lý do thu hồi: Do cấp sai diện tích, sai sơ đồ thửa đất, sai tên đệm và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đo đạc bản đồ địa chính.

Đồng thời cấp 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ ông Nguyễn Văn Hiền, thường trú tại thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, số phát hành DN 113179, thông tin cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 158; tờ bản đồ số: 19.

- Diện tích: 127,1 m² (Một trăm hai mươi bảy phẩy một mét vuông).

- Địa chỉ thửa đất: Thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn.

- Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài.

- Nguồn gốc sử dụng: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Như vậy, ông Đ khởi kiện yêu cầu tuyên Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ761030 do UBND huyện Yên Dũng cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Hiền đã được UBND huyện Yên Dũng thực hiện.

2. Đối với yêu cầu buộc UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông theo đúng diện tích đất đã được UBND xã Tân Liễu bán năm 2000 (thửa đất số 147, tờ bản đồ 19, thôn Tân Độ có diện tích 548,2m²).

- Về nguồn gốc sử dụng đất: Thửa đất ông Đ đang sử dụng được thôn Tân Độ, xã Tân Liễu giao không đúng thẩm quyền từ năm 2000 có diện tích 548,2m², gia đình ông Đ sử dụng ổn định, liên tục và không tranh chấp từ đó đến nay. Theo bản đồ địa chính chính quy xã Tân Liễu đo đạc năm 2012, thửa đất trên thuộc thửa đất số 147, tờ bản đồ 19, thôn Tân Độ, xã Tân Liễu có diện tích 567m², mã đất ONT, quy chủ ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị Chinh.

Qua rà soát hồ sơ, tài liệu cho thấy thửa đất chưa được đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Luật Đất đai năm 2013 thì để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông Đ có trách nhiệm thực hiện Đăng kí đất đai.

Về thủ tục, thành phần hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 8, Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu gồm có:

- Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04/ĐK;

- Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai đối với trường hợp đăng ký về quyền sử dụng đất (nếu có);

- Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP đối với trường hợp đăng ký về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (Trường hợp đăng ký về quyền sở hữu nhà ở hoặc công trình xây dựng thì phải có sổ đỏ nhà ở, công trình xây dựng trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng đã có sơ đồ phù hợp với hiện trạng nhà ở, công trình đã xây dựng);

- Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có).

UBND xã Tân Liễu thực hiện hướng dẫn công dân lập hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất nêu trên; thực hiện xét duyệt và hoàn thiện hồ sơ chuyển cho công dân nộp tại bộ phận Một cửa của UBND huyện nếu đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận theo quy định.

Khi công dân nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Dũng, Phòng Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ thẩm định, trình UBND huyện công nhận, cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nếu đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Tại các phiên tòa:

- Người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện về nội dung buộc UBND huyện Yên Dũng thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Hiền.

- Người bị kiện trình bày:

Trong quá trình giải quyết vụ án, UBND huyện Yên Dũng đã giải thích cho ông Đ biết các quy định của pháp luật, đề nghị ông Đ rút đơn khởi kiện và nộp hồ sơ đăng ký QSDĐ, UBND huyện Yên Dũng sẽ xem xét cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Đ không đồng ý.

Mặt khác, ông Đ và các con yêu cầu UBND huyện Yên Dũng cấp giấy chứng nhận cho gia đình ông toàn bộ 548,2m² là đất ở. UBND huyện Yên Dũng không thể chấp nhận yêu cầu này của ông Đ vì theo quy định tại Quyết định 40/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 và Quyết định 44/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định về hạn mức đất ở, thì hạn mức đất ở tại xã Tân Liễu không quá 300m² đất ở.

Vì vậy, UBND huyện Yên Dũng đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Đ.

Tham gia phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, thư ký, hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Sau khi phân tích yêu cầu khởi kiện và tài liệu, chứng cứ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116, 157, 158; điểm a khoản 2 Điều 193; các Điều 204, 206, 348 Luật tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 95; khoản 2 Điều 105 Luật đất đai 2013; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đ về việc buộc UBND huyện Yên Dũng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối cho gia đình ông đối với thửa 147, TBD 19, diện tích 548,2m² ở thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Đ về việc huỷ giấy chứng nhận số D761030 ngày 31/12/2008 đối với thửa 01, TBD trích đo, diện tích 300m² của hộ ông Nguyễn Văn Hiền.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Về thời hiệu khởi kiện: Tháng 9/2022, ông Đ phát hiện Giấy CNQSDĐ gia đình ông Nguyễn Văn Hiền được UBND huyện Yên Dũng cấp năm 2008 có diện tích đất chồng lấn lên diện tích đất mà gia đình ông đang quản lý sử dụng từ năm 2000. Ngày 18/5/2023, ông Đ đơn khởi kiện là còn thời hiệu giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Người khởi kiện Quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND huyện Yên Dũng, thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật TTHC.

- Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do, Tòa án xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 158 Luật tổ tụng hành chính.

[2]. Xét các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Hiền, HĐXX thấy:

Ngày 31/12/2008, UBND huyện Yên Dũng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số Đ761030 cho hộ ông Nguyễn Văn Hiền. Tuy nhiên, do phát hiện sai diện tích, sai sơ đồ thửa đất, sai tên đệm nên ngày 22/11/2023, UBND huyện Yên Dũng ban hành Quyết định số 1877/QĐ-UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Hiền.

Sau khi thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũ, hộ ông Hiền không có khiếu nại gì và đã được cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới.

Tại phiên tòa, ông Đ đã rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu này. Việc rút một phần yêu cầu của ông Đ là tự nguyện nên HĐXX đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện này. Đồng thời HĐXX cũng không xem xét các quyết định hành chính có liên quan là Quyết định số 1877/QĐ-UBND của UBND huyện Yên Dũng và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Hiền.

[2.2] *Về yêu cầu buộc UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông theo đúng diện tích đất đã được UBND xã Tân Liễu bán năm 2000 (thửa đất số 147, tờ bản đồ 19, thôn Tân Độ có diện tích 548,2 m²).*

Thửa đất gia đình ông Đ đang sử dụng có nguồn gốc là do thôn Tân Độ và xã Tân Liễu bán trái thẩm quyền từ năm 2000. Gia đình ông Đ sử dụng làm đất ở, đất trồng cây lâu năm ổn định, liên tục và không tranh chấp với ai từ đó đến nay.

Theo bản đồ địa chính chính quy xã Tân Liễu đo đạc năm 2012, thửa đất trên thuộc thửa đất số 147, tờ bản đồ 19, thôn Tân Độ, xã Tân Liễu có diện tích 567,0 m², mã đất ONT, quy chủ ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị Chinh. Hiện nay chưa được đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đề được cấp GCNQSDĐ thì ông Đ có trách nhiệm thực hiện Đăng kí đất đai theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Luật Đất đai năm 2013. Ông Đ trình bày đã nhiều lần đăng ký đất đai nhưng chưa được cấp, lý do chưa được cấp là do có sự chồng lấn với hộ ông Hiền. Các lần ông đề nghị được cấp Đ là trước khi UBND huyện Yên Dũng có quyết định thu hồi giấy chứng nhận QSDĐ của hộ ông Hiền.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì thấy, lần gần nhất ông Đ nộp đơn đề nghị cấp giấy CNQSDĐ là tháng 11/2022, nhưng ngày 25/11/2022 ông đã có đơn xin rút hồ sơ về. Tại phiên tòa, ông Đ thừa nhận chữ ký và chữ viết trong đơn xin rút hồ sơ là do mình viết. Kể từ ngày 25/11/2022 đến nay, ông chưa nộp đơn đề nghị cấp giấy CNQSDĐ.

Tại thời điểm hiện tại, ông Đ xác nhận chưa nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, vì vậy chưa thể buộc UBND huyện Yên Dũng cấp giấy chứng nhận cho ông Đ được, HĐXX bác yêu cầu này của ông Đ. Nếu sau này gia đình ông Đ nộp hồ sơ đầy đủ và đúng theo quy định của pháp

luật mà UBND huyện Yên Dũng không cấp giấy chứng nhận thì có thể khởi kiện bằng vụ án khác.

[3]. Về án phí: Ông Đ là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, tuy nhiên ông Đ không có đơn đề nghị miễn tiền án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Vì vậy, ông Đ phải chịu tiền án phí HCST theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của nghị quyết này.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116, 157, 158; điểm a khoản 2 Điều 193; các Điều 204, 206, 348 Luật tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 95; khoản 2 Điều 105 Luật đất đai 2013; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ về việc buộc UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với diện tích 548,2 m² đất thuộc thửa đất số 147, tờ bản đồ 19, thôn Tân Độ, xã Tân Liễu.

2. Đình chỉ đối với yêu cầu huỷ Giấy CNQSDĐ số Đ761030, vào sổ cấp Giấy CNQSDĐ số H01376 QSDĐ/341/QĐ – UB do UBND huyện Yên Dũng cấp ngày 31/12/2008 cho hộ ông Nguyễn Ngọc Hiền.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000đ tiền án phí hành chính sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0000022 ngày 09/10/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang..

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND Cấp cao tại Hà Nội
- Cục THADS tỉnh BG;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Bắc Giang
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Ngữ